| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ RIỀNG**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **106/**2021/QĐST-HNGĐ | ***R**, ngày 16 tháng 12 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Kim N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn **Phước L**, xã **Phước T**, TX. **Phước L**, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn*: Ông Chu Văn L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 4, xã **B**, huyện **R**, Bình Phước

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:***

*Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Kim N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn **Phước L**, xã **Phước T**, TX. **Phước L**, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn*: Ông Chu Văn L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 4, xã **B**, huyện **R**, Bình Phước

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

*a) Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đỗ Thị Kim N và ông Chu Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

*b) Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà Đỗ Thị Kim N và ông Chu Văn L thỏa thuận giao con chung là cháu Chu Gia H, sinh ngày 31-7-2016 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*c) Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*d) Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:* Là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà N tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp. Trả lại cho bà N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015579 ngày 02-12-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện **R**, tỉnh Bình Phước.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện **R**;*
- *THADS huyện **R**;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã (phường, thị trấn);*
- *Lưu hồ sơ.*

**Mai Danh Hòa**